

NGUỒN CỘI DÂN TỘC VIỆT

SAGIANG

I.- DÂN TỘC VIỆT BỊ MẮT NGUỒN CỘI

Học sinh bậc Tiểu học và Trung học thời thuộc địa Pháp, các giáo chức căn cứ theo tài liệu Nha Giáo dục đã in thành sách giáo khoa giảng dạy. Rất tiếc tài liệu chánh gốc lại căn cứ vào những sử gia cựu trào viết bằng Hán văn lưu truyền lại tới thời Pháp thuộc, các chuyên gia Việt sử căn cứ vào các tài liệu Hán văn soạn ra lịch sử Việt, viết bằng Pháp văn "L'histoire d'AnNam" cho học sinh học song hành với "L'histoire de France" trong các trường học chỉ toàn là Pháp ngữ. Lên tới College (Cao Tiểu) có thêm mấy giờ Việt văn. Nhưng qua Secondaire có thêm Anh văn và Việt Văn lựa chọn Sanh ngữ. Chúng tôi thắc mắc với giáo sư: "Mình người Việt mà lại bị học Sanh ngữ thật tủi hổ" Giáo sư cảm động: "Chúng ta là nước nô lệ, lấy Pháp văn làm Chánh ngữ còn Anh văn và Việt văn thuộc Ngoại ngữ. Muốn đỗ Tú tài phải chịu vậy thôi!". Chúng tôi lén lút đọc mấy cuốn sách xuất bản lậu: Tây Thi gái Việt, Kim quy Thần, Tiếng trống Mê Linh, Vạn thắng vương, Lý thường Kiệt Nam chinh Bắc phạt, Sát Đát, Lao Thạch Mã, Hàm oan Lê chi Viên, Tráng sĩ Phù Ly, Hát Ả Đào... Những cuốn sách này phản ảnh Huyền sử Việt Nam giống như Phong Thần, Xuân thu Anh kiệt, Đông châu liệt quốc, Phong kiếm xuân thu, Hán Sở tranh hùng, Tam quốc chí, Tiền Đường, Thuyết Đường, Phán Đường... Thời Pháp thuộc những sách Tàu dịch ra quốc ngữ được phổ biến rộng rãi tận non cùng, núi thẳm, khi họ còn gáy đẽ mấy tay nho học lỡ vận thuật lại rất nghiêm chỉnh trong đám giỗ oải, cưới hỏi thâm nhiệm tư tưởng dân quê. Nên người dân chỉ biết ông Quan công mặt đỏ trung thần nghĩa khí, chớ không biết ông Hưng Đạo Đại Vương, chỉ biết bà Mộc quế Anh nữ tướng anh thư nữ kiệt, chớ có biết bà Trưng Trắc Trưng Nhị hay bà Triệu thị Trinh. Theo thiên ý, chúng ta biết Pháp muốn xóa bỏ dĩ vãng anh hùng lừng danh thắng Mông Cổ, đánh sang nhà Tống thời Lý thường Kiệt, Đại thắng quân Thanh thời Quang Trung đại đế, ru ngủ dân Việt suốt gần 100 năm. Khi Chánh phủ Trần trọng Kim lần đầu tiên cho soạn bộ Việt sử tuy gấp rút cũng nói lên tinh thần dân tộc Việt, mặc dầu Nhứt đàng kèm hãm. Rất tiếc chỉ có mấy tháng khi Nhứt đầu hàng giải giới bị Việt Minh cướp giựt chánh quyền, nên Việt sử bị khựng lại do tư tưởng Cộng sản ngoại lai. Thành ra nguồn gốc dân tộc Việt vẫn còn mù mờ, do Thần Nông bên Tàu sanh ra Lộc Tục phong làm Kinh dương vương, tức là làm vua vùng Kinh Dương phía Nam sông Dương tử. Người Tàu thường to giọng: "Nam Việt tùng Tàu, Nam vô nhứt tự". Họ cho rằng nguồn gốc Việt do Tàu, con cháu của Tàu, phải viết chữ Tàu. Sách vở, học hành, thi cử rập theo Tàu, chí đến triều đình dùng văn thư chữ Tàu, trong lúc chữ Nôm chỉ để ngâm vịnh chơi của bậc phong lưu đài các, lại còn bị chê bai "Nôm na là cha mách quê". Trong các cuộc xâm lăng chủ quyền Tàu tịch thu hết sách vở chính thống của Việt Nam mang về Tàu đốt hết, bắt buộc phải sử dụng sách Tàu. Các sử gia phải viết lịch sử Việt theo tài liệu Tàu, hoàn toàn bóp méo, sai bét sự thật. Như Họ Hồng Bàng làm vua nước ta cả thảy 20 đời vua trên 2.500 năm, thời một ông vua ở Ngai trên 100 năm, vô lý quá! Chỉ có từ Ngô Quyền trở về sau mới đúng mà thôi. Hồ quý Ly muốn canh tân văn học và tiền tệ bị tây chay do tiền giấy và văn thư chữ Nôm. Tới Quang Trung đại đế cải bỏ văn học, sử dụng văn thư chữ Nôm, nhưng quá ngắn ngủi. Như vậy, chúng ta đã có chữ Nôm xuất hiện từ "Bố Cái đại vương" mặc dù còn bị nô lệ Tàu. Thảm khở nhất là 16 tiểu quốc Bách Việt, thời Xuân Thu, bị Hán tộc mang quân xuống xâm chiếm và đồng hóa, những người chống phải trốn tránh trong thâm sơn cùn cốc, để rồi trở thành dân tộc thiểu số trong 56 vùng dân tộc thiểu số Tàu, để thành lập 4 quốc gia Tân, Hàn, Sở, Ngụy.

II.- NGUỒN CỘI TIÊN SỬ.

Theo một số tài liệu tra cứu, khi nền văn minh Lemuria phát triển cách nay trên 50.000 năm, sau khi tan rã chìm xuống đáy Thái bình dương, do hậu duệ chôn giấu trong các kim tự tháp Mỹ châu, người Lemuria có nước Da Vàng với lối chữ viết ngoằn ngoèo như chân chim, na ná như chữ viết của người Việt cổ còn lưu dấu trong các sách vở quý hiếm "Tam thiên Dịch số" mà quân Tàu đạo vẫn được có 2 bộ Tiên thiên và Hậu thiên còn bộ Trung thiên, tổ phụ giấu mất biệt về sau lưu truyền tới bà mẹ Nguyễn bình Khiêm, đem ra truyền hết cho con, nên Tài tiên tri Nguyễn bình Khiêm ưu thế hơn thiên hạ. Chinh Khổng Tử khi san định Bộ Kinh Dịch, rất nhiều chỗ lẩn cẩn vì thiếu Trung Thiên dịch số, nên than thở "Văn hoá Tàu phải do Văn hóa Việt". (Xin xem quyển Tam Thiên Dịch Số đồng tác giả đã có trên website: www.vansisagiang.com). Hậu duệ Lemuria lang bạt sang địa lục Atlantic truyền bá rộng rãi và cùng tiến hành xây dựng nền khoa học tiến bộ vượt bậc cả về văn hóa, y học, tôn giáo, quân sự và bắt đầu thành lập đế quốc cả 3 châu: Bắc cư lư châu, Nam thiên bộ châu và Tây ngu hạ châu. Đặc chế quả cầu pha lê to lớn chiếu hội điện từ trường hùng hậu có thể di chuyển xe trượt, tàu, và phi thuyền bằng điện từ lực cung ứng do quả cầu pha lê. Nhờ đó mà quân nhân di chuyển chinh phục khắp nơi, làm giàu mẫu quốc. Lòng tham vô đáy muốn chiếm luôn Đông thẳng thần châu, nhưng hiệu lực Điện từ trường Quả cầu pha lê hết hạn, các khoa học gia chuyển điện từ lực xuyên qua tâm địa cầu, vô tình chạm phải điện từ trường địa cầu phát ra tiếng nổ dữ dội, làm cho đại lục Atlantic rung động với địa chấn tối cao phải chìm xuống đáy Đại tây Dương. Con cháu và hậu duệ di tản sang Bắc cư lư châu, Tây ngu hạ châu và nhiều nhứt là bắc Nam thiên bộ châu. Xuyên qua các nơi này, phối hợp thổ dân tạo ra 4 quốc gia: Maroc, Algeria, Tunysia và Lybia, tiến tới nữa trụ bộ bên bờ Hồng Hải tạo ra 3 quốc gia: Ai cập hạ lưu sông Nil, Sudan, trung lưu và Ethiopia thượng lưu. Cả 3 quốc gia đều là hậu duệ Atlantic, nhưng nhóm hoàng tộc chiếm hạ lưu quyền hành rộng lớn, xây cất kim tự tháp chôn giấu tài liên và quý báu sản, cùng chiêm ngưỡng tôn giáo. Càng ngày càng bành trướng kim tự tháp với thuật ướp xác tinh vi chôn cất hoàng tộc. Ai cập hùng mạnh chiếm cứ các quốc gia trong vùng bắt làm nô lệ, đày xách xây dựng kim tự tháp khổng lồ. Dân chúng Ethiopia chống đối nô lệ, và rút đi di tản 24 thị tộc sang qua Hồng Hải nhập cư với dân Á Rập, mang theo cả đàn súc vật giành giật đồng cỏ nuôi gia súc gây ra chiến trận với dân Á Rập. Họ thiện chiến hơn Á Rập qua thúc quân của loại trống đồng do chúa soái điều động hành quân. Càng tiến càng đi sâu về Miền Bắc, vì khí hậu quá nóng ở Sa mạc. Khi tới Trung Đông, 6 thị tộc có tiên nhân ngày xưa sang Bắc cư lư châu cai trị, họ đề nghị tiến về Bắc, nhưng các thị tộc kia không tán thành, phải chia ra 2 nhánh, chỉ có 6 thị tộc tiến về phía Bắc hợp tác với thổ dân thành lập ra các quốc gia Âu châu. Còn 18 thị tộc kia tiến về phía Đông do tiên nhân đã từng tới vùng Gô Bi giao dịch với dân Đông thẳng thần châu. Họ xuyên qua Tân Cương, tiến về Tây Tạng, xuyên qua Mông Cổ, chuyển tới vùng đồng bằng ngập nước phía Nam Dương tử Giang, thích hợp vụ trồng lúa nước, họ định cư lần lần trải dài theo bờ sông tới bờ biển Thái bình Dương phải dừng lại, Các thị tộc bành trướng thế lực lập thành 18 tiểu quốc, sống thịnh vượng ung dung, không còn lo chiến tranh trải qua rất lâu từ đời Nhà Thương bên Tàu cho tới Nhà Tây Châu đang hùng cường hóa Miền Bắc Dương tử giang, định cư dân du mục từ Miền Đông Bắc thành những chư hầu của vua Thương. Sang tới Nhà Châu lại trở thành Phong kiến phong thường dật đãi cho công thần tạo ra những nước chư hầu. Khi Nhà Tây Châu bị Mông Cổ xâm lăng bỏ chạy về Miền Đông, tái lập nhà Đông Châu, các nước chư hầu không còn từng phục nhà vua, họ tự xưng công hầu, trấn áp nhau bành trướng thế lực, các

nước thua bỏ chạy về Miền Nam, tiến chiếm hết 16 tiểu quốc Bách Việt thành lập 4 quốc gia: Tần, Hàn, Sở, Ngụy, kinh chống với 3 quốc gia ở phía Bắc: Triệu, Yên, Tề, lập ra cuộc chiến Thất quốc tranh hùng. Bách Việt chỉ còn 2 tiểu quốc Lạc Việt do Họ Hồng Bàng thành lập ở Kinh Man lấy Hiệu Hùng Quốc Vương, tức là Hùng vương thứ Nhứt ở đất Kinh Man năm 581 Trước Tây Lịch, và Đông Âu Việt. Vua Ngô phù Sai vùng bán đảo Sơn Đông. Tới đời Hùng vương thứ Tư Hùng dương Vương bị Sở tấn công thiên đô về Thiệu Hưng lấy quốc hiệu U Việt, cự địch với Ngô Hạp Lư Đông Âu Việt vương, bại trận ở Tuy Lý, nhờ Hùng cừ Vương, Hùng Vương thứ Năm, chiến thắng tái chiếm lãnh thổ, nhưng Ngô phù Sai nổi ngôi, nhờ tướng tài của Sở bị thất sủng sang đầu, Ngũ tử Tư, chiến thắng Lạc Việt vương Câu Tiễn, Hùng cừ vương thứ Năm. Câu Tiễn bị bắt tù binh chịu nhục sử dụng Mỹ nhân kế, do Phạm Lãi đưa Tây Thi với đoàn vũ nữ sang tấn công, Câu Tiễn được thả về. Tây thi trở tài mê hoặc Ngô phù Sai, giết Ngũ tử Tư, Câu Tiễn tái chiến phục hận toàn thắng, sáp nhập Lạc Việt và Đông Âu Việt thành đế quốc hùng mạnh từ bán đảo Sơn Đông xuống tới Triết Giang. Qua đời Hùng vương Thứ Sáu, yếu thế bị Sở đánh bại, chạy về củng cố vùng Triết Giang. Qua Hùng vương Thứ Bảy bị Sở tấn công thua chạy về Khâm Châu tái lập quốc Văn Lang chống đỡ với Tàu cho tới Hùng vương Thứ Mười Tám, Tần đã gồm sáu lục quốc, thống nhứt nước Tàu, bãi bỏ phong kiến, lập ra chế độ tập quyền Trung ương. Tần Thủy Hoàng cử tướng Đồ Thư xâm chiếm Miền Nam bị Tướng tài Tây Âu Việt Thục Phán giết chết, nên quân Tần dừng binh lại, và Thục Phán đánh Hùng Vương Thứ Mười Tám chiếm lãnh sáp nhập thành Âu Lạc quốc, tự xưng An dương Vương. Trong lúc đó Triệu Đà bộ tướng của Đồ Thư hùng cứ Miền Nam lập ra Nam Việt quốc, có ý muốn chiếm Âu Lạc, nhưng bại trận, đành giảng hòa và kết thông gia, đưa thái tử Trọng Thủy qua kết duyên cùng My Nương công chúa. Chàng ta là gián điệp, sau khi nắm hết mọi kế hoạch phòng thủ và chiến trận, chàng về nước mang quân qua chiến thắng, sáp nhập Âu Lạc vào Nam Việt Quốc, lúc bấy giờ đang kinh chống với quân Hán đã chiến thắng trận chiến Hán Sở.

III.- NÔ LỆ LẦN THỨ NHỨT.

Triệu Đà cai trị Nam Việt rộng rãi với Âu Lạc vẫn còn giữ chế độ cũ Lạc tướng và Lạc hầu, lịch sử không kể là Bắc thuộc, có thể như là chung một nước sáp nhập như Tàu Âu Việt sáp nhập với Lạc Việt thành Âu Lạc. Theo đây chúng ta nhận thấy Nam Việt ngày xưa do Lạc Việt khi bị Sở chiếm mất đất Kinh Man, họ bỏ chạy di tản về Khâm Châu chớ không lập quốc, còn Tây Âu Việt ở Ba Thục, khi bị Hán tộc xâm chiếm bỏ chạy về Vân Nam tái lập ra Tây Âu Việt với Thục vương. Đến đời Triệu Ai vương cùng Hoàng thái Hậu, bà Cù thị, âm mưu dâng đất cho nhà Hán, Tể Tướng Lữ Gia đảo chánh lập Tân Vương, nhưng quân Hán đánh bại, lập ra cuộc Bắc thuộc lần Thứ Nhứt. Tới năm 39 sau tây lịch, Trưng nữ Vương đánh đuổi quân Hán về Tàu, thống nhứt lãnh thổ lần thứ nhứt với 65 thành trì, toàn Miền Hoa Nam. Trong hàng nữ tướng oanh liệt lưu danh hậu thế có Trưng Nhị, Đệ nhị Trưng vương, Nguyễn thị Hòa quận chúa, đã từng đánh Mã Viện ở Động đình Hồ, Ngũ lĩnh Sơn và Trường Sa nhiều trận chặn đứng cuộc xâm lăng. Nhưng Hòa quận chúa phải về núi tu hành, nên Trưng Nhị yếu thế rút binh về thua trận, phải tự trầm mình ở sông Hát Giang năm 44 sau Tây lịch. Tàu lập ra cuộc Bắc thuộc lần thứ Nhì rất hà khắc. Thái thú Tàu bắt dân mò ngọc trai ở biển, đào mỏ vàng ở rừng núi thượng du, ngâm ngãi tìm trầm ở rừng sâu thâm hiểm, chúng bắt học chữ Tàu, theo phong tục tập quán Tàu, lễ nghi phép tắc theo Tàu, sưu cao thuế nặng, khiến dân thông khổ.

Sacramento, ngày 22 tháng 9 năm 2015